

Bản án số: 20/2021/HSST
Ngày 05/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thoan;
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 22/02/2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc V; giới tính: Nam, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1995 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; con ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1971 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1972; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có;

2. Đoàn Phước L; giới tính: Nam, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1999 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Đoàn H (Chết); con bà: Trần Thị H, sinh năm 1958; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có;

Các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/10/2020 đến ngày 14/10/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Quảng Trị đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc V và Đoàn Phước L là người cùng thôn, đã vài lần cùng nhau sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 05/10/2020, V và L gặp nhau ở đám cưới (tại xã Triệu Long, huyện Triệu Phong). Tại đây, cả hai bàn bạc thống nhất góp tiền mua ma túy về sử dụng (V góp 300.000 đồng, L góp 350.000 đồng). Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, V và L đi xe taxi đến khu vực trước trường THCS Phường 2, thành phố Đông Hà gặp nam thanh niên tên Cu A (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) mua được 10 viên ma túy tổng hợp với giá 650.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, cả hai đi đến thuê phòng số 05 nhà nghỉ Thảo Nguyên (thuộc Khu phố 3, Phường 2, thành phố Đông Hà) để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy nói trên.

Về vật chứng thu giữ: 01 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa 10 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M;

Tại bản kết luận giám định số 775/KLGD ngày 09/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 10 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng 0,9928 gam là ma túy loại Methamphetamine;

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSĐH ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố các bị cáo Trần Quốc V và Đoàn Phước L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Trần Quốc V, Đoàn Phước L với mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 104786;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc V và Đoàn Phước L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 05/10/2020, tại phòng trọ số 05 nhà nghỉ Thảo Nguyên (thuộc Khu phố 3, Phường 2, thành phố Đông Hà) Trần Quốc V và Đoàn Phước L bị bắt quả tang đang tàng trữ 01 đoạn ống nhựa có chứa 10 viên ma túy tổng hợp, khai là mua của một người thanh niên tên Cu A (*không rõ lai lịch*) với giá 650.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng. Trong đó V góp 300.000 đồng, L góp 350.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 775/KLGĐ ngày 09/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 10 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng 0,9928 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Quốc V và Đoàn Phước L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ một năm đến năm năm*.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng về nhiều mặt cho đời sống xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xem xét tính chất, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, không có người tổ chức cầm đầu, không phân công vai trò, vị trí của từng người khi thực hiện hành vi. Trong vụ án này tuy Đoàn Phước L có đóng góp số tiền nhiều hơn Trần Quốc V 50.000 đồng nhưng Trần Quốc V là người nhờ liên hệ để mua ma túy và thanh toán tiền taxi các bị cáo đi từ xã Triệu Long đến thành phố Đông Hà để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, tính chất nguy hiểm và vai trò của bị cáo V cao hơn bị cáo L nhưng không đáng kể.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải tiếp tục ban hành quyết định tạm giam để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra không xác định được người thanh niên tên Cu A đã bán ma túy cho các bị cáo V và L nên không có cơ sở xử lý.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 104786. Ma túy là vật cấm lưu hành, bao gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc V, Đoàn Phước L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Trần Quốc V: 19 (*Mười chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/10/2020.

Đoàn Phước L: 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/10/2020.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 104786 . (*Vật chứng hiện có tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 04/02/2021*)

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương